



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 11/04/2026 (Saturday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
3.1	16:14	18:00	↙
1.2	01:31	05:15	↗
3	10:46	14:30	↙
2.9	14:37	15:00	↗
2.9	16:09	16:00	↙

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	H.Thanh	BAHARI 6	2	55	646	P/s1 - CL2	01:00		08
2	Đ.Toản	SITC XIN	9.8	172	19,011	P/s3 - CL7	02:00	//	A3-AB02
3	Duyệt	MAERSK BINTULU	9.3	186	33,128	P/s3 - CL5	02:00	//	A5-A6
4	P.Tuấn	HANSA FRESENBURG	10.8	176	18,296	P/s3 - CL3	08:30	//	A1-A2
5	N.Hoàng	ANBIEN SKY	9.7	172	18,852	P/s3 - BNPH	08:30	//	A3-08
6	Phú	TRANSIMEX SUN	8.7	147	12,559	H25 - TCHP	08:30	// SR	01-12
7	Đ.Chiến	EVER OMNI	10	195	27,025	P/s3 - CL4-5	09:00	//1200	A5-A6
8	Trung - Anh	WAN HAI 289	10.2	175	20,899	P/s3 - CL1	09:00	//1200	A1-A2
9	Quân	SAWASDEE SUNRISE	10.1	172	18,051	P/s3 - CL7	10:00	//1300	A1-A2
10	N.Minh - Tân	KOTA GAYA	10.5	223	29,015	P/s3 - CL5	15:00	//1800	A1-A2
11	H.Trường - M.Cường	EVER OATH	10	195	27,025	P/s3 - BP7	15:00	Thả neo, tăng cường dây	A5-A6
12	Vinh - Quyền	POS SINGAPORE	7.7	172	17,846	H25 - TCHP	17:00	Y/c MT, SR	01-12

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Hải	WAN HAI 370	11.3	207	30,676	CM2 - P/s3	01:00	MP	KS-AWA
2	M.Hải	BIEN DONG NAVIGATOR	7.8	150	9,503	P/s3 - CM4	01:00		A10-V4
3	Tín	LINTAS BAHARI 23	3	71	1,259	TCCT - P/s2	08:30	Rạch tắc	
4	Khái	TB BRIGHT CITY	9.7	211	31,333	P/s3 - CM4	09:00		A9-A10
5	T.Tùng	ACX CRYSTAL	11.1	223	29,060	P/s3 - CM4	12:00	Y/c MP-VTX	A9-A10
6	Đ.Minh	BIEN DONG NAVIGATOR	6.5	150	9,503	CM4 - B.NGHE	12:00	+ KV1	A9-A10
7	N.Tuấn	INTERASIA TRIBUTE	11	204	30,676	P/s3 - TCCT	16:00		KS-AWA
8	P.Cần	TB BRIGHT CITY	9.8	211	31,333	CM4 - P/s3	17:00		A9-A10

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
-----	-------	----------------	---------	--------	-----	-------	-------	------	----------

1	<b>M.Tùng - Chính</b>	NYK ISABEL	9.4	210	27,003	CL4 - P/s3	05:00		A5-A6
2	<b>V.Hải</b>	HEUNG A HOCHIMINH	9.4	173	17,791	CL7 - P/s3	05:00		A3-TM
3	<b>N.Dũng</b>	KMTC TOKYO	8.7	173	17,853	BNPH - P/s3	07:00		A1-A2
4	<b>Nghị - Duy</b>	JOSCO REAL	9.4	172	18,885	TCHP - H25	07:30	SR	01-12
5	<b>N.Cường</b>	POS HOCHIMINH	8.9	173	18,085	CL3 - P/s3	07:00		A2-A3
6	<b>Giang</b>	VIET TRUNG 135	3	96	2,917	CanGio - H25	08:00	SR	
7	<b>A.Tuấn - Đảo</b>	YM CELEBRITY	9.9	210	32,720	CL4-5 - P/s3	12:00		A5-A6
8	<b>Quang</b>	NBOS QIN	9	172	18,491	CL1 - P/s3	12:00		A3-TM
9	<b>B.Long</b>	KMTC XIAMEN	10.9	197	27,997	BP7 - P/s3	12:30		A5-A6
10	<b>V.Hoàng</b>	SITC XIN	8.3	172	19,011	CL7 - P/s3	13:00		A3-AB02
11	<b>P.Hung</b>	MAERSK BINTULU	8	186	33,128	CL5 - P/s3	18:00	Cano DL	A5-A6
12	<b>Hoàn</b>	BAHARI 6	3	55	646	CL2 - H25	18:00	SR	08
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	<b>Đức</b>	AMALFI BAY	10.2	186	29,796	BP7 - CL4	05:00		A1-A2
2	<b>Th.Hùng</b>	KMTC XIAMEN	10.9	197	27,997	CL5 - BP7	04:00	Thả neo, tăng cường dây	A5-A6

PILOTING TO SUCCESS